

KẾ HOẠCH

**Về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023
của Chính phủ và Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 24/10/2023 của Tỉnh ủy
về việc thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị
về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017
của Ban Chấp hành Trung ương**

Căn cứ Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”;

Căn cứ Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 24/10/2023 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 24/10/2023 của Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW; Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới.

b) Tiếp tục nâng cao nhận thức, trách nhiệm, quyết tâm của cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương, nhất là người đứng đầu trong việc thực hiện Kết luận số 50-KL/TW, Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 24/10/2023 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị, phấn đấu hoàn thành các mục tiêu Nghị quyết số 18-NQ/TW đặt ra đến năm 2030 và các chương trình, kế hoạch thực hiện chủ trương của Đảng.

c) Nâng cao năng lực tổ chức thực hiện, nhất là công tác thể chế hóa thành

các văn bản quy phạm pháp luật, tạo chuyển biến thực sự, đạt kết quả trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng.

2. Yêu cầu

a) Việc triển khai thực hiện được tiến hành nghiêm túc, thiết thực, tạo được sự đồng bộ, liên thông, gắn với việc thực hiện các Nghị quyết của Đảng và phù hợp với tình hình thực tiễn, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

b) Bám sát Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ, Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 24/10/2023 của Tỉnh ủy để tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW.

c) Xác định các nhiệm vụ, trách nhiệm, lộ trình thực hiện cụ thể; tạo chuyển biến tích cực trong việc đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị các cấp. Gắn việc sắp xếp tổ chức bộ máy với tinh giản biên chế, cơ cấu lại và nâng cao chất lượng, sử dụng hiệu quả đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu của tình hình mới.

d) Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện và đánh giá kết quả thực hiện Kết luận của Bộ chính trị, Nghị quyết của Chính phủ và Kế hoạch của Tỉnh ủy.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

a) Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền, cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị gắn với thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW, Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII, Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 24/10/2023 của Tỉnh ủy.

b) Tiếp tục rà soát, thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, chương trình hành động, kết luận của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương. Nâng cao ý thức chính trị, phát huy vai trò, trách nhiệm của các tập thể, cá nhân, nhất là người đứng đầu trong sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

c) Cụ thể hóa, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ và Kế hoạch số 182-KH/TU của Tỉnh ủy bảo đảm thống nhất, đồng bộ; xác định rõ lộ trình, tiến độ, phân công rõ trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức thực hiện.

2. Về công tác thông tin, tuyên truyền

a) Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (gọi chung Ủy ban nhân dân cấp huyện) phối hợp chặt chẽ với tổ chức đảng và cấp

ủy cùng cấp tiếp tục tổ chức triển khai, nghiên cứu, quán triệt các nội dung của Nghị quyết số 18-NQ/TW; Kết luận số 50-KL/TW của Bộ Chính trị; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị¹; Nghị quyết số 56/2017/QH14 của Quốc hội²; Nghị quyết số 10/NQ-CP của Chính phủ³; Nghị quyết số 99/NQ-CP của Chính phủ; Chương trình 27-CTr/TU của Tỉnh ủy; Kế hoạch số 182-KH/TU của Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị đến cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

b) Sở Thông tin và Truyền thông chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân cấp huyện và các cơ quan thông tin, báo chí làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận của cán bộ, đảng viên và toàn xã hội; phát huy và đề cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu các ngành, các cấp trong việc triển khai, thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo đúng mục tiêu Nghị quyết số 18-NQ/TW đã đề ra.

3. Về sắp xếp tổ chức bộ máy

a) Tiếp tục rà soát, hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và kiện toàn cơ cấu tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và cấp huyện, bảo đảm tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, đáp ứng tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định của Chính phủ; rà soát, tiếp tục đẩy mạnh việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả, phấn đấu đến năm 2025 giảm tối thiểu 10% số lượng các đơn vị sự nghiệp công lập (so với năm 2021) gắn với cơ cấu lại cán bộ, công chức, viên chức; đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tài chính trong các đơn vị sự nghiệp công lập.

b) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Chủ động rà soát các nhiệm vụ chưa thực hiện được theo Quyết định số

¹ Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị về việc thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ Sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng Khóa XII “một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”.

² Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

³ Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kế hoạch số 07-KH/TW ngày 27/11/2017 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW; Nghị quyết số 56/2017/QH14 ngày 24/11/2017 của Quốc hội về tiếp tục cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

756/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh⁴; Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh⁵; Quyết định số 550/QĐ-UBND ngày 13/3/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thay thế Phụ lục kèm theo Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 và Quyết định số 1215/QĐ-UBND ngày 31/5/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh để tiếp tục thực hiện hoặc đề xuất sửa đổi, bổ sung phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Đối với các đơn vị sự nghiệp công lập (không cung ứng dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu): Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ theo hướng tự bảo đảm chi thường xuyên và chuyển đổi thành công ty cổ phần khi đáp ứng đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định số 150/2020/NĐ-CP ngày 25/12/2020 của Chính phủ về chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần và Quyết định số 26/2021/QĐ-TTg ngày 12/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ về danh mục ngành, lĩnh vực thực hiện chuyển đơn vị sự nghiệp công lập thành công ty cổ phần.

c) Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030: Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính, cải cách công vụ, công chức; vận hành có hiệu quả mô hình chính quyền điện tử; xây dựng chuẩn mực đạo đức, văn hóa công vụ, xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, năng động, công khai, minh bạch, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

d) Tiếp tục thực hiện sắp xếp, sáp nhập các thôn, tổ dân phố không bảo đảm tiêu chuẩn theo quy định của nhà nước. Triển khai thực hiện sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã chưa đạt tiêu chí về quy mô dân số, diện tích tự nhiên theo Kết luận số 48-KL/TW ngày 30/01/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030, Nghị quyết số 35/2023/NQ-UBTVQH15 ngày 12/7/2023 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2030.

4. Về tinh giản biên chế

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm các Quy định và Kết luận của Bộ Chính trị về quản lý biên chế, nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026. Các cơ quan, đơn vị, địa phương tập trung triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp tại Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kết luận số 28-KL/TW ngày 21/02/2022 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, Kết luận số 40-KL/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ

⁴ Quyết định số 756/QĐ-UBND ngày 12/4/2018 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Quyết định số 19-NQ/TW và chương trình số 26-CTr/TU ngày 21/2/2018 của tỉnh ủy thực hiện NQ số 19-NQ/TW.

⁵ Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 3/2/2018 của Chính phủ; Kế hoạch số 07-KH/TW, Nghị quyết số 56/2017/QH14 và Chương trình số 27-CTr/TU ngày 10/4/2018 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6, khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

thống chính trị giai đoạn 2022-2026; Quy định số 70-QĐ/TW ngày 18/7/2022 của Bộ Chính trị về quản lý biên chế của hệ thống chính trị; Kế hoạch số 125-KH/TU ngày 27/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về quản lý, sử dụng và tinh giản biên chế của hệ thống chính trị giai đoạn 2022-2026 và Kế hoạch số 33/KH-UBND ngày 03/3/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc tinh giản biên chế công chức, viên chức giai đoạn 2022-2026 của các sở, ban ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố.

b) Hoàn thiện danh mục vị trí việc làm cùng với khung năng lực, bản mô tả vị trí việc làm ngay sau khi có hướng dẫn của các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực. Thực hiện việc rà soát, phê duyệt, điều chỉnh vị trí việc làm công chức, viên chức, cơ cấu ngạch công chức, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm một phần chi thường xuyên và đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước bảo đảm chi thường xuyên, bảo đảm hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Bộ quản lý ngành, lĩnh vực, làm cơ sở để xác định biên chế; quản lý biên chế theo vị trí việc làm.

5. Về đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, tổ chức, đơn vị trong hệ thống chính trị

a) Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh thực hiện phân cấp theo Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong quản lý Nhà nước; Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 10/10/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc thông qua Đề án Đẩy mạnh phân cấp đối với Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã và cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Đề án số 6023/ĐA-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh.

b) Tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Kế hoạch số 37-KH/TU ngày 24/12/2018 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 13/NQ-TU ngày 19/5/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng, phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 14-NQ/TU ngày 27/7/2022 của Tỉnh ủy về phát triển nguồn nhân lực tỉnh Đắk Lắk đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

6. Về công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thanh tra trong việc thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, quản lý biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; kịp thời biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm, kịp thời những tổ chức, cá nhân không triển khai thực hiện các nghị quyết, kết luận của Trung ương, kế hoạch của Tỉnh ủy.

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Có phụ lục chi tiết kèm theo)

Trong quá trình triển khai thực hiện, tùy tình hình và điều kiện thực tiễn, trên cơ sở bám sát sự chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ có điều chỉnh, bổ sung các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Kế hoạch cho phù hợp.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Các sở, ban, ngành, địa phương trên cơ sở cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp theo các Nghị quyết của Chính phủ, Kế hoạch của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh và căn cứ chức năng, thẩm quyền, nhiệm vụ được giao, có trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện; xây dựng, ban hành Kế hoạch đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị mình, đảm bảo tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

b) Xây dựng Đề án, hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo Kế hoạch; chủ động nghiên cứu các nội dung, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

c) Chủ động, đề xuất sắp xếp, hợp nhất, sáp nhập, giải thể, kiện toàn bộ máy, biên chế các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối, quản lý đa ngành, đa chức năng, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Sở Nội vụ

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, hướng dẫn và đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch này, đảm bảo chất lượng, hiệu quả, đúng quy định của pháp luật; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo, giải quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Thường xuyên bám sát các nội dung liên quan trong chương trình làm việc của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy để kịp thời tham mưu, tổ chức thực hiện và báo cáo theo quy định.

b) Chủ động phối hợp với các cơ quan Đảng, đoàn thể của tỉnh trong việc triển khai có hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp của Nghị quyết Chính phủ, Kế hoạch của Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

c) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức các buổi làm việc và đi kiểm tra thực tế tại một số cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương làm rõ thêm thông tin, thống nhất phương án sắp xếp, tổ chức lại bộ máy, biên chế để có cơ sở tham mưu, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

d) Thẩm định hồ sơ liên quan đến việc thành lập, hợp nhất, sáp nhập, kiện toàn, đổi tên, giải thể, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan, tổ chức, đơn vị.

đ) Tham mưu, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ hoặc đột xuất theo đúng

quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ và Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 24/10/2023 của Tỉnh ủy. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần sửa đổi, bổ sung hoặc khó khăn, vướng mắc vượt quá thẩm quyền, các cơ quan, đơn vị kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Nội vụ) để được hướng dẫn kịp thời./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh;
- Các phòng thuộc VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (T.Ch 20b).

CHỦ TỊCH

Phạm Ngọc Nghị